

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀNG HẢI VIỆT NAM  
VIỆN ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC

KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY VÀ HỌC TẬP  
Từ ngày: 22/6 đến 28/6/2026 (Tuần 26 năm 2026)

TT	Lớp học	Học phần	Giảng viên	Thời gian	Phòng học	Kết quả theo dõi
<i>Đề nghị các học viên cao học khóa 2024 đợt 2 và 2025 đợt 1, 2 điểm danh bằng máy nhận diện khuôn mặt. Cùng với kết quả theo dõi học tập trên lớp của học viên, kết quả điểm danh này là cơ sở để xác định điều kiện dự thi kết thúc học phần. Thời gian học sáng bắt đầu từ 08h00, chiều bắt đầu từ 14h00. Mọi thắc mắc xin gửi về E-mail: sdh@vimaru.edu.vn hoặc gặp trực tiếp chuyên viên trực tại phòng 203 A6.</i>						
<i>Phòng Khảo thi và ĐBCL triển khai kiểm tra công tác Giảng dạy và học tập theo kế hoạch. Thời gian: Sáng bắt đầu từ 08h00, chiều từ 14h00.</i>						
1	QLKT 2026.1.1	Triết học	Phan Văn Chiêm	Cả ngày CN	301 A6	
2	QLKT 2026.1.2	Triết học	Mạc Văn Nam	Cả ngày CN	202 A6	
3	QLVT 2026.1.1	Triết học	Đặng Ngọc Lựu	Cả ngày CN	303 A6	
4	QLTC 2026.1.1 QTKD 2026.1.1	Triết học	Bùi Quốc Hưng	Cả ngày CN	305 A6	
5	Lớp XDDD, QLDA, QLCA, QLHH, QKTH, QLNL, KTTT, CKTM, QLMT, KTMT 2026.1	Triết học	Quách Thị Hà	Cả ngày CN	306 A6	
6	Lớp QLSX, KTĐT, KTĐH, CNTT 2026.1	Triết học	Trần Việt Dũng	Cả ngày CN	207 A6	
7	KTĐH 2025.1.1 KTĐH 2025.2.1	Điều khiển số	Nguyễn Văn Tiến	Cả ngày Thứ 7	301 A6	
8	KTĐT 2025.2.1	Anten và truyền sóng nâng cao	Nguyễn Thanh Vân	Cả ngày Thứ 7 và Sáng Chủ nhật	205 A6	
9	XDCT 2025.1.1 XDCT 2025.2.1	Quản lý chất lượng công trình (HV mang máy tính đi học)	Đào Văn Tuấn	Cả ngày Thứ 7 và Chủ nhật	905 A6	

	QLCA 2025.2.1	Mô phỏng an toàn hàng hải và kỹ thuật tối ưu hóa	Trần Khánh Toàn	Cả ngày Thứ 7	901 A6	
10	QLCA 2025.2.1	Công nghệ viễn thám và GIS trong quản lý hạ tầng GTVT	Nguyễn Thị Hồng	Chiều CN	911 A6	
11	QLMT 2025.1.1 QLMT 2025.2.1 KTMT 2025.2.1	Hệ thống cấp, thoát nước	Nguyễn Anh Đức	Cả ngày Thứ 7	302 A6	
12	KTTT 2025.1.1 KTTT 2025.2.1	Thiết kế tàu thân thiện với môi trường	Trần Ngọc Tú	Cả ngày Thứ 7	606 A6	
13	CNTT 2025.2.1	Tương tác người và máy	Hồ Thị Hương Thơm	Sáng T7	320 A4	
14	CNTT 2025.1.1 CNTT 2025.2.2	Quản trị dự án CNTT nâng cao	Nguyễn Trung Đức	Sáng CN	302 A6	
15	CNTT 2025.1.1 CNTT 2025.2.2	Các hệ thống mã nguồn mở và di động	Nguyễn Duy Trường Giang	Chiều CN	302 A6	
16	QLHH 2025.1.1	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Vũ Sơn Tùng	Cả ngày Chủ nhật	312 A4	
17	QLSX 2025.2.1	Quản lý và đánh giá chất lượng	Lê Thị Nhung	Cả ngày Thứ 7 và chiều Chủ nhật	310 A4	
18	QLSX 2024.2.1 QLSX 2025.1.1 QLSX 2025.2.2	Sản xuất thông minh	Phạm Đình Bá	Cả ngày Thứ 7 và Chủ nhật	208 A6	
19	QLKT 2025.1.1	Phương pháp NCKH Phân tích hoạt động kinh tế	Phạm Thị Quỳnh Mai Nguyễn Thị Thúy Hồng	Cả ngày Thứ 7 Cả ngày Chủ nhật	305 A6 204 A6	
20	QLKT 2025.2.2	Kinh tế đối ngoại	Dương Văn Bảo	Cả ngày Thứ 7 và Chủ nhật	311 A4	
21	QLTC 2025.2.1	Lý thuyết tài chính nâng cao Phương pháp NCKH	Hoàng Thị Phương Lan Đào Văn Thi	Sáng T7 Chiều T7	207 A6	
22	QLTC 2025.2.1	Quản trị ngân hàng	Tô Văn Tuấn	Cả ngày Chủ nhật	306 A6	

23	QLKT 2025.1.4	Ra quyết định trong Quản lý	Nguyễn Thị Quỳnh Nga	Cả ngày Thứ 7 và Chủ nhật		
24	QLVT 2026.1.2	Quản lý nhà nước về kinh tế	PGS.TS. Đặng Công Xương	Cả ngày Thứ 7 và Chủ nhật		
25	QLHH 2025.1.3 QLHH 2025.2.2	Kinh tế hàng hải	Lương Tú Nam	Cả ngày Thứ 7 và Chủ nhật		
26	KTĐH 2024.2.1 KTĐH 2025.1.1 KTĐH 2025.2.1	Thi: Lý thuyết điều khiển nâng cao	Trần Anh Dũng	08h00 sáng CN	209 A6	
	KTĐH 2024.2.1 KTĐH 2025.1.1	Thi: Tổng hợp vector máy điện xoay chiều ba pha	Phạm Tâm Thành	09h00 sáng CN	209 A6	
27	KTĐH 2025.1.1 KTĐH 2025.2.1	Thi: Tổng hợp các hệ thống điều khiển tự động truyền động điện	Phạm Tâm Thành	10h00 sáng CN	209 A6	
28	KTĐT 2025.2.1	Thi: Trí tuệ nhân tạo và ứng dụng	Nguyễn Trọng Đức	08h00 sáng CN	209 A6	
29	KTĐT 2025.2.1	Thi: Công nghệ internet vạn vật	Nguyễn Trọng Đức	09h00 sáng CN	209 A6	
30	QLDA 2025.1.1 QLDA 2025.2.1	Thi: Định giá trong xây dựng	Phạm Văn Khôi	08h00 sáng CN	209 A6	
31	QLDA 2025.1.1 QLDA 2025.2.1	Thi: Kỹ thuật thi công công trình hạ tầng KT	Trần Ngọc An	09h00 sáng CN	209 A6	
32	QLCA 2024.2.1 QLCA 2025.1.1 QLCA 2025.2.1	Thi: Kỹ thuật an toàn hàng hải trong vùng nước hạn chế	Hoàng Hồng Giang	08h00 sáng CN	209 A6	
33	QLCA 2024.2.1 QLCA 2025.2.1	Thi: Khoa học quản lý và quản lý hàng hải	Phan Văn Hưng	09h00 sáng CN	209 A6	
34	QLCA 2025.1.1 QLCA 2025.2.1	Thi: Lý thuyết độ tin cậy trong BĐAT hàng hải	Phạm Kỳ Quang	10h00 sáng CN	209 A6	

35	CNTT 2025.1.1	Thi: Kiến trúc máy tính tiên tiến	Nguyễn Trọng Đức	08h00 sáng T7	209 A6	
36	KTMT 2025.1.1	Thi: Đọc học môi trường	Lê Xuân Sinh	08h00 sáng CN	209 A6	
37	QLHH 2025.1.1	Thi: Kiểm soát công tác dẫn tàu	Nguyễn Thái Dương	08h00 sáng T7	209 A6	
38	KTTT 2025.1.1 KTTT 2025.2.1	Thi: Phương pháp NCKH	Đỗ Tất Mạnh	08h00 sáng CN	209 A6	
39	KTTT 2025.1.1 KTTT 2025.2.1	Thi: Quản lý và tổ chức sản xuất trong đóng tàu	Đỗ Quang Quận	09h00 sáng CN	209 A6	
40	QKTH 2025.1.1 QKTH 2025.2.1	Thi: Hệ thống thông tin quản lý	Vũ Văn Mừng	08h00 sáng CN	209 A6	
41	QLNL 2025.1.1	Thi: Hệ thống thông tin quản lý	Vũ Văn Mừng	08h00 sáng CN	209 A6	
42	QLHH 2025.1.3	Thi: Kiểm soát công tác dẫn tàu	Nguyễn Thái Dương	14h00 chiều T6		
43	QLHH 2025.1.3 QLHH 2025.2.2	Thi: Điều khiển mô hình chuyển động tàu	Nguyễn Quang Duy	15h00 chiều T6		
44	QLHH 2025.1.3 QLHH 2025.2.2	Thi: Pháp luật VTB	Nguyễn Thành Lê	16h00 chiều T6		

Lịch trực lãnh đạo: Lại Huy Thiện - T7, Nguyễn Kim Phương - CN

Lịch trực chuyên viên: Lê Thành Lự - T7; Đỗ Tất Mạnh - CN

**Viện trưởng Viện ĐTSDH**

*(Đã ký)*

**PGS.TS. Nguyễn Kim Phương**

**Cán bộ phụ trách**

*(Đã ký)*

**Trần Minh Tuấn**